

Số: /KH-UBND

TP. Bắc Kạn, ngày tháng năm 2024

KẾ HOẠCH
Nâng cao chỉ số chuyển đổi số thành phố Bắc Kạn năm 2024

Căn cứ Quyết định số 1294/QĐ-UBND ngày 14/7/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn phê duyệt Bộ chỉ số đánh giá, xếp hạng mức độ chuyển đổi số của các cơ quan Nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn,

Trên cơ sở kết quả công bố xếp hạng chỉ số chuyển đổi số của các cơ quan Nhà nước trên địa bàn thành phố Bắc Kạn năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn, Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch nâng cao chỉ số chuyển đổi số (DTI) thành phố Bắc Kạn năm 2024 với những nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Phân tích, đánh giá và khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác chỉ đạo, triển khai hoạt động chuyển đổi số trên địa bàn thành phố trong thời gian vừa qua, đặc biệt là trong năm 2023 để từ đó làm rõ điểm mạnh, điểm yếu và đề ra các nhiệm vụ, giải pháp cải thiện từng chỉ số cũng như các chỉ số thành phần trong chuyển đổi số nhằm duy trì vị trí và nâng cao chỉ số xếp hạng DTI thành phố Bắc Kạn năm 2024.

2. Tập trung chỉ đạo, duy trì triển khai thực hiện các nhiệm vụ thuộc các chỉ số đã đạt yêu cầu trong năm 2023, đồng thời tiếp tục phấn đấu đưa các chỉ số này đạt mức điểm tối đa trong năm 2024.

3. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương cần nêu cao tinh thần trách nhiệm và tập trung chỉ đạo, quyết tâm khắc phục các nội dung tiêu chí, tiêu chí thành phần chưa đạt điểm hoặc chưa đạt điểm tối đa nêu tại phụ lục gửi kèm Kế hoạch này; bám sát các mục tiêu, nhiệm vụ và tổ chức thực hiện có hiệu quả các giải pháp đề ra tại Kế hoạch đảm bảo kịp thời, hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tế, từng bước nâng cao kết quả các chỉ số năm 2024.

II. KHÁI QUÁT VỀ DTI NĂM 2023

1. Kết quả xếp hạng DTI chung của thành phố

Theo kết quả đánh giá của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn, năm 2023, thành phố Bắc Kạn đạt 539,53 điểm, xếp thứ nhất trong khối xã, phường. Qua kết quả phản ánh chuyển đổi số của thành phố đã đạt được một số thành tựu, tuy nhiên, so với huyện Chợ Mới xếp hạng ngay sau thành phố có điểm số 523.02 điểm, chỉ chênh lệch 16,51 điểm.

2. Kết quả cụ thể theo nhóm chỉ số (09 nhóm)

Nhóm 1, nhóm chỉ số về Nhận thức số: Có 07 chỉ số thành phần, điểm tối đa là 70 điểm, điểm thành phố đạt được là 67,5 điểm (-32,5 điểm). Trong đó, có 6 chỉ số đạt

điểm tối đa và 01 chỉ số không đạt điểm tối đa. Nguyên nhân do Chủ tịch UBND thành phố chưa tham gia 100% phiên họp của Ủy ban nhân dân tỉnh về chuyển đổi số.

Nhóm 2, nhóm chỉ số về Thể chế số: Có 09 chỉ số thành phần, điểm tối đa là 90 điểm, điểm đạt được là 60 điểm (-30 điểm). Trong đó, có 6 chỉ số đạt điểm tối đa, 3 chỉ số 0 điểm. Nguyên nhân do thành phố chưa ban hành văn bản định kỳ hằng năm đôn đốc, nhắc nhở, chấn chỉnh quản lý chỉ cho chuyển đổi số; chưa tổ chức hội nghị, bồi dưỡng, tập huấn định kỳ hằng năm phổ biến, quán triệt công tác chỉ cho chuyển đổi số...

Nhóm 3, nhóm chỉ số về Hạ tầng: Có 07 chỉ số thành phần, điểm tối đa là 70 điểm, điểm đạt được là 66,82 điểm (- 3,18 điểm). Trong đó, có 05 chỉ số đạt điểm tối đa và 02 chỉ số không đạt điểm tối đa. Nguyên nhân do đặc thù điều kiện địa hình và kinh tế - xã hội, các tiêu chí về tỷ lệ người dân, hộ gia đình có điện thoại thông minh, tỷ lệ hộ gia đình có đường Internet băng thông rộng chưa đạt tối đa,...

Nhóm 4, nhóm chỉ số về Nhân lực: Có 08 chỉ số thành phần, điểm tối đa là 60 điểm, điểm đạt được là 50 điểm (10 điểm). Trong đó, có 6 chỉ số đạt điểm tối đa, 2 chỉ số 0 điểm. Nguyên nhân do tỷ lệ người lao động được bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng số và số lượng người dân được phổ cập kỹ năng số cơ bản trên nền tảng OneTouch chưa đạt.

Nhóm 5, nhóm chỉ số về An toàn thông tin mạng: Có 14 chỉ số thành phần, điểm tối đa là 80 điểm, điểm thành phố đạt được là 34,9 điểm (- 45,1 điểm). Trong đó, có 3 chỉ số đạt điểm tối đa, 7 chỉ số 0 điểm và 4 chỉ số không đạt điểm tối đa. Nguyên nhân do việc triển khai các phương án đảm bảo an toàn thông tin mạng được phê duyệt; hệ thống thông tin của cơ quan nhà nước chưa được giám sát trực tiếp; chưa tổ chức các cuộc diễn tập về ứng cứu sự cố...

Nhóm 6, nhóm chỉ số về Hoạt động chính quyền số: Có 18 chỉ số thành phần, điểm tối đa là 230 điểm, điểm đạt được là 148,02 điểm (-89,98 điểm). Trong đó, có 10 chỉ số đạt điểm tối đa, 05 chỉ số 0 điểm và 03 chỉ số không đạt điểm tối đa. Nguyên nhân do kinh phí chỉ cho chuyển đổi số chưa đạt tỷ lệ có điểm; việc triển khai các nền tảng phục vụ chính quyền số và ứng dụng trí tuệ nhân tạo AI trong các hệ thống chưa đáp ứng ...

Nhóm 7, nhóm chỉ số về Hoạt động kinh tế số: Có 15 chỉ số thành phần, điểm tối đa là 190 điểm, điểm đạt được là 51,56 điểm (- 138,44 điểm). Trong đó, có 4 chỉ số đạt điểm tối đa, 10 chỉ số 0 điểm và 01 chỉ số không đạt điểm tối đa. Nguyên nhân do việc ứng dụng các nền tảng số trong doanh nghiệp nhỏ và vừa còn hạn chế; việc sử dụng hợp đồng điện tử ít; thành phố chưa có doanh nghiệp nền tảng số...

Nhóm 8, nhóm chỉ số về Hoạt động xã hội số: Có 11 chỉ số thành phần, điểm tối đa là 210 điểm, điểm đạt được là 60,73 điểm (- 149,27 điểm). Trong đó, có 2 chỉ số đạt điểm tối đa, 03 chỉ số 0 điểm và 06 chỉ số không đạt điểm tối đa. Nguyên nhân do số lượng người dân có danh tính số/tài khoản định danh điện tử, việc thiết lập địa chỉ số cho các hộ gia đình, sử dụng chữ ký điện tử của người dân còn thấp.

Nhóm 9, nhóm chỉ số về Đô thị thông minh: Có 3 chỉ số thành phần, tuy nhiên

nhóm chỉ số này không tính điểm mà dùng để tham khảo.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP NHẪM NÂNG CAO DTI

(Chi tiết tại phụ lục kèm theo).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các phòng, ban, ngành thành phố và UBND các xã, phường

- Phổ biến, quán triệt nội dung Kế hoạch này đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý để nâng cao nhận thức, trách nhiệm trong tham mưu, triển khai thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số tại đơn vị, địa phương; tích cực tham gia sử dụng dịch vụ công trực tuyến, về sử dụng các phần mềm dùng chung của tỉnh, cài đặt VneID và tham gia thanh toán không dùng tiền mặt... để thúc đẩy và nâng cao điểm chỉ số thành phần trong hoạt động xã hội số.

- Theo chức năng, nhiệm vụ bám sát Quyết định 1294/QĐ-UBND ngày 14/7/2022 của UBND tỉnh Bắc Kạn phê duyệt Bộ chỉ số đánh giá, xếp hạng mức độ chuyển đổi số của các cơ quan Nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn” để chủ động chuẩn bị các tài liệu kiểm chứng phù hợp cho các tiêu chí, tiêu chí thành phần được giao chủ trì để phục vụ việc chấm điểm chỉ số DTI năm 2024.

2. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam thành phố và các tổ chức chính trị - xã hội

Phối hợp tuyên truyền, phổ biến các văn bản về chuyển đổi của Trung ương, của tỉnh đến các hội viên và vận động các hội viên tích cực tham gia thực hiện các giải pháp để nâng cao kết quả chuyển đổi số, Đề án 06 và cải cách hành chính trên địa bàn thành phố; gương mẫu, đi đầu trong việc khai thác sử dụng các dịch vụ số phù hợp, tuyên truyền, hỗ trợ, hướng dẫn nhân dân cùng khai thác, sử dụng hiệu quả các dịch vụ số.

3. Chi cục Thuế khu vực Bắc Kạn - Bạch Thông - Chợ Mới, Chi cục Thống kê khu vực Bắc Kạn - Chợ Mới

- Đề nghị Chi cục Thuế khu vực Bắc Kạn - Bạch Thông - Chợ Mới chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương thúc đẩy các doanh nghiệp nộp thuế điện tử; động viên, khuyến khích doanh nghiệp trên địa bàn thành phố sử dụng hợp đồng điện tử.

- Đề nghị Chi cục Thống kê khu vực Bắc Kạn - Chợ Mới chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương tham mưu cho UBND thành phố việc thực hiện xác định các chỉ số như: Giá trị tăng thêm của kinh tế số; tỷ trọng kinh tế số trong GRDP.

- Phối hợp cung cấp tài liệu, số liệu kiểm chứng kịp thời đối với các tiêu chí, tiêu chí thành phần liên quan đến các số liệu chung, số liệu về thu chi ngân sách của thành phố, số liệu về doanh thu, thuế điện tử... trong Bộ chỉ số.

4. Các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ Viễn thông, chữ ký số công cộng trên địa bàn thành phố

- Đẩy mạnh việc đảm bảo hạ tầng di động, internet băng rộng, phủ sóng các thôn lờm sóng di động băng rộng trên địa bàn thành phố.

- Tham gia tích cực các hoạt động thúc đẩy chuyển đổi số, phát triển kinh tế số, xã hội số thực chất, bền vững với tinh thần trách nhiệm xã hội cao nhất.

- Cung ứng miễn phí chữ ký số công cộng cho người dân sử dụng trong giải

quyết thủ tục hành chính theo chỉ đạo của Chính phủ.

5. Các thành viên Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số thành phố

Theo chức năng, nhiệm vụ được phân công chỉ đạo, theo dõi và đôn đốc thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ Chuyển đổi số của thành phố; tham mưu UBND thành phố, Chủ tịch UBND thành phố và Ban Chỉ đạo cải cách hành chính thành phố chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện của các cơ quan, đơn vị, địa phương. Định kỳ hằng tháng báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ, chỉ tiêu, tiêu chí được giao chủ trì thực hiện thông qua đơn vị được giao đầu mối (*Phòng Văn hoá và Thông tin*) để tổng hợp báo cáo UBND thành phố trước ngày 22 hằng tháng.

7. Phòng Văn hoá và Thông tin - Cơ quan thường trực về CDS của UBND thành phố

- Chịu trách nhiệm trước UBND thành phố, Chủ tịch UBND thành phố về chỉ số DTI của thành phố; theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc triển khai các nhiệm vụ, giải pháp nêu tại Kế hoạch này đảm bảo chất lượng, hiệu quả, đúng tiến độ.

- Định kỳ tổng hợp tình hình, tiến độ triển khai các nhiệm vụ nâng cao chỉ số chuyển đổi số (DTI) thành phố Bắc Kạn năm 2024, tổng hợp tiến độ, kết quả thực hiện các tiêu chí trong bộ chỉ số DTI báo cáo tại phiên họp giao ban về chuyển đổi số, Đề án 06 và cải cách hành chính của UBND thành phố.

Trên đây là Kế hoạch Nâng cao chỉ số chuyển đổi số thành phố Bắc Kạn năm 2024 thành phố Bắc Kạn./.

Nơi nhận:

Gửi bản điện tử:

- Sở Thông tin và Truyền thông (b/c);
- TT Thành ủy;
- TT HĐND thành phố;
- CT, các PCT UBND thành phố;
- Thành viên Ban Chỉ đạo CDS thành phố;
- Các phòng, ban, ngành, đoàn thể thành phố;
- Công an thành phố;
- UBND các xã, phường;
- CVP;
- Lưu: VT, VHTT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Hoàng Hà Bắc